

ĐÁP ÁN THI GIỮA KÌ 2 MÔN HÓA HỌC 10
NĂM HỌC 2023 - 2024

I. TRẮC NGHIỆM: 4 ĐIỂM mỗi câu đúng 1/3đ

Câu	MÃ 101	MÃ 102	MÃ 103	MÃ 104
1	D	D	C	B
2	D	D	B	A
3	A	A	B	B
4	B	D	D	D
5	C	C	A	B
6	A	A	D	B
7	B	C	A	D
8	A	B	D	C
9	C	A	B	D
10	B	C	C	D
11	D	A	D	A
12	C	C	A	B

II. TỰ LUẬN: 6 ĐIỂM

Câu 1 (3đ)	Cân bằng đúng 1 phương trình 1đ /1pt		1đ
	- Viết đúng QT oxi hóa, QT khử	(0,5 đ)	
	- Xác định đúng chất khử, chất oxi hóa	(0,25 đ)	
	- Cân bằng đúng PT	(0,25 đ)	
a. $5\text{O}_2 + 4\text{NH}_3 \xrightarrow{t^0} 4\text{NO} + 6\text{H}_2\text{O}$ C.oxi hóa C. khử $\begin{array}{c c} 5 & \text{O}_2^0 + 4e \rightarrow 2\text{O}^{-2} \\ 4 & \text{N}^{-3} \rightarrow \text{N}^{+2} + 5e \end{array}$			
b. $\text{H}_2\text{S} + 4\text{Br}_2 + 4\text{H}_2\text{O} \rightarrow \text{H}_2\text{SO}_4 + 8\text{HBr}$ C. Khử C.oxi hóa $\begin{array}{c c} 4 & \text{Br}_2^0 + 2e \rightarrow 2\text{Br}^{-1} \\ 1 & \text{S}^{-2} \rightarrow \text{S}^{+6} + 8e \end{array}$		1đ	
c. $2\text{FeCO}_3 + 4\text{H}_2\text{SO}_4 \rightarrow \text{Fe}_2(\text{SO}_4)_3 + 2\text{CO}_2 + \text{SO}_2 + 4\text{H}_2\text{O}$ C. Khử C.oxi hóa $\begin{array}{c c} 1 & \text{S}^{+6} + 2e \rightarrow \text{S}^{+4} \\ 2 & \text{Fe}^{+2} \rightarrow \text{Fe}^{+3} + 1e \end{array}$		1đ	
Câu 2 (2đ)	a. $\Delta_r H_{298}^o = Eb(C=C) + 4Eb(C-H) + Eb(H-H) - Eb(C-C) - 6Eb(C-H)$		0,5

	$\Delta_rH_{298}^o = 612 + 4x418 + 436 - 346 - 6x418 = -134 \text{ kJ}$ b. $\begin{aligned}\Delta_rH_{298}^o &= 4.\Delta_f H_{298}^o(\text{FeS}_2) + 11.\Delta_f H_{298}^o(\text{O}_2) - 2.\Delta_f H_{298}^o(\text{Fe}_2\text{O}_3) - 8\Delta_f H_{298}^o(\text{SO}_2) \\ &= 4.(-177,9) + 11.0 - 2.(-825,5) - 8.(-296,8) = -3313,8 \text{ kJ}\end{aligned}$ <p>Đây là phản ứng tỏa nhiệt</p>	0,5													
Câu 3 (1d)	<table style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="width: 50%;">Quá trình cho e</td> <td style="width: 50%;">Quá trình nhận e</td> </tr> <tr> <td>$\text{Al} \rightarrow \text{Al}^{3+} + 3e$</td> <td>$\text{O}_2 + 4e \rightarrow 2\text{O}^{2-}$</td> </tr> <tr> <td>0,2</td> <td>x</td> </tr> <tr> <td>0,6</td> <td>4x</td> </tr> <tr> <td></td> <td>$2\text{H}^+ + 2e \rightarrow \text{H}_2$</td> </tr> <tr> <td></td> <td>0,4</td> <td>0,2</td> </tr> </table> <p>Theo bảo toàn mol e $\Rightarrow 4x + 0,4 = 0,6 \Rightarrow x = 0,05$ $\Rightarrow V = 0,05 \cdot 24,79 = 1,2395$ (lít)</p> <p>Theo BTKL $\Rightarrow m = m_{\text{Al}} + m_{\text{O}_2} = 7$ gam</p> <p>Theo BTNT $\Rightarrow n_{\text{HCl}} = 3 n_{\text{Al}} = 0,6 \text{ mol} \Rightarrow m_{\text{Al}} = 0,6 \cdot 36,5 = 21,9 \text{ gam}$</p> <p><i>Học sinh làm cách khác, đúng vẫn cho điểm tối đa.</i></p>	Quá trình cho e	Quá trình nhận e	$\text{Al} \rightarrow \text{Al}^{3+} + 3e$	$\text{O}_2 + 4e \rightarrow 2\text{O}^{2-}$	0,2	x	0,6	4x		$2\text{H}^+ + 2e \rightarrow \text{H}_2$		0,4	0,2	0,25 0,25 0,25 0,25
Quá trình cho e	Quá trình nhận e														
$\text{Al} \rightarrow \text{Al}^{3+} + 3e$	$\text{O}_2 + 4e \rightarrow 2\text{O}^{2-}$														
0,2	x														
0,6	4x														
	$2\text{H}^+ + 2e \rightarrow \text{H}_2$														
	0,4	0,2													